

Số 201/2024/QĐCNTTLH

Quảng Yên, ngày 18 tháng 10 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN**  
**CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;  
Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Trần Thị Vân A và anh Phạm Hữu T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 01 tháng 9 năm 2024 về việc yêu cầu ly hôn của chị Trần Thị Vân A;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 03 tháng 10 năm 2024 về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

\* *Người yêu cầu*: Chị Trần Thị Vân A, sinh năm 1978.

Nơi thường trú: khu A, phường Q, thị xã Q, Quảng Ninh

\* *Người yêu cầu*: Anh Phạm Hữu T, sinh năm 1988.

Nơi thường trú: khu F, phường Y, thị xã Q, Quảng Ninh

Các tài liệu kèm theo biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 03 tháng 10 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 03 tháng 10 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Trần Thị Vân A và anh Phạm Hữu T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: chị Trần Thị Vân A và anh Phạm Hữu T có 01 (Một) con chung là Phạm Trần Cát L, sinh ngày 26/9/2015. Khi ly hôn, chị Trần Thị Vân A trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung; anh Phạm Hữu T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm

nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: chị Trần Thị Vân A và anh Phạm Hữu T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Các vấn đề khác: không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

*Nơi nhận:*

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND Tx. Quảng Yên;
- TAND, VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS Tx. Quảng Yên;
- UBND p.Yên Giang, Tx. Quảng Yên;
- Lưu.

**THẨM PHÁN**

**Lê Thanh Tâm**